

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LÀO CAI
TỈNH LÀO CAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 21/2025/HNGĐ-ST.

Ngày 28/4/2025.

V/v “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con,
chia tài sản khi ly hôn”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI - TỈNH LÀO CAI

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Ngọc Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Mai Thị Hiền;

Ông Nguyễn Kim Minh;

Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Anh Tùng – Thư ký, Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Hồng Luận – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 264/2024/TLST – HNGĐ, ngày 28 tháng 11 năm 2024 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con, chia tài sản khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2025/QĐXXST-HNGĐ, ngày 26 tháng 3 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 16/2025/QĐST-HNGĐ ngày 21 tháng 4 năm 2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Ngô Hồng H – Sinh năm 1977.

Địa chỉ: Tổ A, phường K, thành phố L, tỉnh Lào Cai, (Có mặt).

Bị đơn: Anh Nguyễn Đức V – Sinh năm 1977.

Địa chỉ: Tổ A, phường K, thành phố L, tỉnh Lào Cai, (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện nộp ngày 25 tháng 11 năm 2024 và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa xét xử, nguyên đơn chị Ngô Hồng H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Ngô Hồng H và anh Nguyễn Đức V kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn vào ngày 11/10/2000 tại Ủy ban nhân dân xã Y, tỉnh Lào Cai. Sau khi kết hôn chị Ngô Hồng H và anh Nguyễn Đức V chung sống hoà thuận, được một thời gian, đến năm 2009 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn, do chị Ngô Hồng H và anh Nguyễn Đức V bất đồng quan điểm trong cuộc sống, thường xuyên xảy ra cãi nhau, không có sự tôn trọng nhau, cuộc sống chung không có hạnh phúc. Từ ngày

24/9/2022 chị Ngô Hồng H và anh Nguyễn Đức V đã sống ly thân, không quan tâm đến nhau. Đến nay, chị Ngô Hồng H thấy rằng tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chị Ngô Hồng H đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Đức V.

Về con chung: Quá trình chung sống chị Ngô Hồng H và anh Nguyễn Đức V có 02 người con chung là cháu Nguyễn Nhật Á - Sinh ngày 18/5/2002 và cháu Nguyễn Anh T - Sinh ngày 10/10/2009. Khi ly hôn, đối với cháu Nguyễn Nhật Á đã đủ 18 tuổi chị Ngô Hồng H không yêu cầu Tòa án giải quyết. Đối với cháu Nguyễn Anh T, chị Ngô Hồng H đề nghị Tòa án giải quyết, giao cháu Nguyễn Anh T cho chị Ngô Hồng H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến đủ 18 tuổi. Chị Ngô Hồng H không yêu cầu anh Nguyễn Đức V phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Chị Ngô Hồng H và anh Nguyễn Đức V có khối tài sản chung là quyền sử dụng diện tích 86,9m², đất ở đô thị, tại số nhà A, đường M, tổ A, phường K, thành phố L, tỉnh Lào Cai, đã được Ủy ban nhân dân thành phố L, tỉnh Lào Cai cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, mang tên chị Ngô Hồng H và anh Nguyễn Đức V. Tài sản trên đất có 01 nhà xây cấp IV, 01 tầng. Trị giá quyền sử dụng đất và tài sản trên đất, đã được Hội đồng định giá Ủy ban nhân dân thành phố L xác định trị giá là: 2.133.868.000VNĐ. Khi ly hôn, chị Ngô Hồng H có ý kiến đề nghị giao cho anh Nguyễn Đức V sử dụng diện tích 86,9m², đất ở đô thị, tại số nhà A, đường M, tổ A, phường K, thành phố L, tỉnh Lào Cai và sở hữu tài sản trên đất là 01 nhà xây cấp IV, 01 tầng. Anh Nguyễn Đức V có nghĩa vụ thanh toán khoản tiền chênh lệch về tài sản cho chị Ngô Hồng H là: 1.000.000.000VNĐ.

Đối với bị đơn anh Nguyễn Đức V, sau khi thụ lý vụ án Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh Nguyễn Đức V theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nhưng anh Nguyễn Đức V không chấp hành việc có mặt tại Tòa án, vắng mặt không có lý do, không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và cũng không cung cấp tài liệu chứng cứ. Anh Nguyễn Đức V vắng mặt tại các phiên tòa ngày 21/4/2025 và ngày 28/4/2025 không có lý do. Do đó, việc giải quyết vụ án đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được xem xét trên cơ sở chứng cứ do nguyên đơn cung cấp và do Tòa án thu thập.

Tại phiên tòa ngày 28 tháng 4 năm 2025, nguyên đơn chị Ngô Hồng H giữ nguyên nội dung khởi kiện về việc xin ly hôn với anh Nguyễn Đức V, yêu cầu về nuôi con chung và về chia tài sản khi ly hôn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, tham gia phiên tòa, phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự, trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, của Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng tại phiên tòa là đúng theo các quy định của pháp luật, đảm bảo đúng trình tự luật định, không vi phạm thời hạn chuẩn bị xét xử, Viện kiểm sát nghiên cứu hồ sơ đảm bảo đúng pháp luật.

Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử, áp dụng khoản 1, Điều 56; Điều 57; Điều 58; Điều 81; 82; 83; khoản 1, Điều 29; Điều 33; Điều 38; Điều 59 Luật Hôn nhân và gia đình. Khoản 4, Điều 147; Điều 157; Điều 165; điểm b, khoản 2, Điều 227; khoản 3, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Đề nghị, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Về hôn nhân: Cho chị Ngô Hồng H được ly hôn với anh Nguyễn Đức V. Hôn nhân của chị Ngô Hồng H và anh Nguyễn Đức V chấm dứt kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

Về nuôi con: Giao cháu Nguyễn Anh T - Sinh ngày 10/10/2009 cho chị Ngô Hồng H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục đến đủ 18 tuổi. Anh Nguyễn Đức V không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Giao cho anh Nguyễn Đức V được quyền sử dụng diện tích diện tích 86,9m², đất ở đô thị, tại số nhà A, đường M, tổ A, phường K, thành phố L, tỉnh Lào Cai, đã được Ủy ban nhân dân thành phố L, tỉnh Lào Cai cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, mang tên chị Ngô Hồng H và anh Nguyễn Đức V và được quyền sở hữu tài sản trên đất là 01 nhà xây cấp IV, 01 tầng. Anh Nguyễn Đức V có nghĩa vụ thanh toán khoản tiền chênh lệch về tài sản cho chị Ngô Hồng H là: 1.000.000.000VNĐ.

Ngoài ra còn đề nghị tuyên lãi suất chậm trả, tuyên nghĩa vụ chịu khoản tiền án phí dân sự sơ thẩm, khoản tiền chi phí tố tụng và quyền kháng cáo cho các đương sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng*: Tại phiên tòa, bị đơn anh Nguyễn Đức V đã được Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai triệu tập hợp lệ đến phiên tòa xét xử lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do và không có yêu cầu phản tố. Căn cứ vào điểm b, khoản 2, Điều 227; khoản 3, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[2] *Về quan hệ hôn nhân*: Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã xác định: Chị Ngô Hồng H và anh Nguyễn Đức V chung sống có đăng ký kết hôn vào ngày 11/10/2000 tại Ủy ban nhân dân xã Y, tỉnh Lào Cai. Sau khi kết hôn chị Ngô Hồng H và anh Nguyễn Đức V chung sống hoà thuận, được một thời gian, đến năm 2009 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn, do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi nhau, không có sự tôn trọng nhau. Từ ngày 24/9/2022 chị Ngô Hồng H và anh Nguyễn Đức V đã sống ly thân, không quan tâm đến nhau. Điều này, chứng minh hôn nhân của chị Ngô Hồng H và anh Nguyễn Đức V lâm vào tình trạng trầm trọng, mục đích của hôn nhân không đạt được, vợ chồng không còn chung sống cùng

nhau. Chị Ngô Hồng H xin ly hôn với anh Nguyễn Đức V là có căn cứ phù hợp với quy định của Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình, do đó được chấp nhận.

[3] *Về nuôi con*: Chị Ngô Hồng H và anh Nguyễn Đức V có 02 con chung là cháu Nguyễn Nhật Á - Sinh ngày 18/5/2002 và cháu Nguyễn Anh T - Sinh ngày 10/10/2009. Khi ly hôn, đối với cháu Nguyễn Nhật Á đã đủ 18 tuổi chị Ngô Hồng H không yêu cầu Tòa án giải quyết. Đối với cháu Nguyễn Anh T, chị Ngô Hồng H đề nghị Tòa án giải quyết, giao cháu Nguyễn Anh T cho chị Ngô Hồng H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến đủ 18 tuổi.

Hội đồng xét xử xét thấy: Việc giao con cho ai nuôi dưỡng phải đảm bảo quyền lợi của con chưa thành niên và phải phù hợp với nguyện vọng của người con. Trong vụ án này, cháu Nguyễn Anh T là con gái, có nguyện vọng khi bố, mẹ ly hôn, cháu xin được ở với chị Ngô Hồng H. Chị Ngô Hồng H, hiện đang công tác tại Bệnh viện đa khoa tỉnh L, có thu nhập ổn định. Quá trình giải quyết vụ án anh Nguyễn Đức V không có ý kiến về việc nuôi con đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Ngô Hồng H. Vì vậy, cần giao cháu Nguyễn Anh T - Sinh ngày 10/10/2009 cho chị Ngô Hồng H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục đến đủ 18 tuổi, là phù hợp với quy định tại các Điều 81, 82 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[4] *Về cấp dưỡng*: Chị Ngô Hồng H không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] *Về tài sản chung*: Nguyên đơn chị Ngô Hồng H yêu cầu giải quyết chia khối tài sản chung của chị Ngô Hồng H và anh Nguyễn Đức V là: Quyền sử dụng diện tích 86,9m², đất ở đô thị, tại số nhà A, đường M, tổ A, phường K, thành phố L, tỉnh Lào Cai, đã được Ủy ban nhân dân thành phố L, tỉnh Lào Cai cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, mang tên chị Ngô Hồng H và anh Nguyễn Đức V. Tài sản trên đất có 01 nhà xây cấp IV 01 tầng. Trị giá quyền sử dụng đất và tài sản trên đất, đã được Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân thành phố L, tỉnh Lào Cai xác định là: 2.133.868.000VNĐ. Khi ly hôn chị Ngô Hồng H đề nghị giao cho anh Nguyễn Đức V sử dụng diện tích 86,9m², đất ở đô thị, tại số nhà A, đường M, tổ A, phường K, thành phố L, tỉnh Lào Cai và sở hữu tài sản trên đất là 01 nhà xây cấp IV 01 tầng. Chị Ngô Hồng H yêu cầu anh Nguyễn Đức V có nghĩa vụ thanh toán khoản tiền chênh lệch về tài sản cho chị Ngô Hồng H là 1.000.000.000VNĐ.

Xét yêu cầu chia tài sản của nguyên đơn chị Ngô Hồng H, Hội đồng xét xử thấy rằng: Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã xác định trong thời gian chung sống chị Ngô Hồng H và anh Nguyễn Đức V được bố mẹ chồng tặng cho trong thời kỳ hôn nhân quyền sử dụng diện tích 86,9m², đất ở đô thị, tại tổ A, phường K, thành phố L, tỉnh Lào Cai. Quyền sử dụng đất đã được Ủy ban nhân dân thành phố L, tỉnh Lào Cai cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, mang tên chị Ngô Hồng H và anh Nguyễn Đức V. Tài sản trên đất có 01 nhà xây cấp IV 01 tầng. Do đó, khối tài sản này được xác định là tài sản chung của chị Ngô Hồng H và anh Nguyễn Đức V có trong thời kỳ hôn nhân, nên chị Ngô Hồng H và anh Nguyễn Đức V đều có quyền được sở hữu $\frac{1}{2}$ giá trị đối với khối tài sản chung. Trị giá quyền sử dụng đất và tài sản trên đất, đã được định giá là:

2.133.868.000VNĐ. Hiện nay anh Nguyễn Đức V đang sinh sống tại căn nhà số nhà A, đường M, tổ A, phường K, thành phố L, tỉnh Lào Cai, chị Ngô Hồng H đã không chung sống cùng với anh Nguyễn Đức V. Do đó, yêu cầu chia tài sản khi ly hôn và việc giao quyền sử dụng đất và sở hữu tài sản trên đất của nguyên đơn chị Ngô Hồng H là có căn cứ và phù hợp với thực tế sử dụng tài sản, nên được chấp nhận.

[6] *Quyền, nghĩa vụ chung về tài sản*: Nguyên đơn chị Ngô Hồng H xác định chị và anh Nguyễn Đức V không vay tài sản và không cho vay tài sản, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] *Về án phí*: Chị Ngô Hồng H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm ly hôn, và án phí đối với phần tài sản được chia theo quy định của pháp luật. Anh Nguyễn Đức V phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với phần tài sản được chia, theo quy định của pháp luật.

[8] *Về chi phí tố tụng*: Khoản tiền chi phí tố tụng, xem xét thẩm định tại chỗ và định giá tài sản để giải quyết vụ án là: 8.000.000VNĐ. Tại phiên tòa chị Ngô Hồng H có ý kiến xin chịu toàn bộ khoản tiền chi phí tố tụng, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1, Điều 56; Điều 57; Điều 81; 82; 83; khoản 1, Điều 29; Điều 33; Điều 38; Điều 59 Luật Hôn nhân và gia đình. Khoản 4, Điều 147; Điều 157; Điều 165; điểm b, khoản 2, Điều 227; khoản 3, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Ngô Hồng H.

Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Ngô Hồng H và anh Nguyễn Đức V.

Quan hệ hôn nhân của chị Ngô Hồng H và anh Nguyễn Đức V chấm dứt kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

Về nuôi con chung: Giao con chung, cháu Nguyễn Anh T - Sinh ngày 10/10/2009 cho chị Ngô Hồng H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục đến đủ 18 tuổi. Anh Nguyễn Đức V không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Nguyễn Đức V, có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được quyền cản trở.

Về tài sản chung: Giao cho anh Nguyễn Đức V được quyền sử dụng diện tích 86,9m², đất ở đô thị, tại số nhà A, đường M, tổ A, phường K, thành phố L, tỉnh Lào Cai, đã được Ủy ban nhân dân thành phố L, tỉnh Lào Cai cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, mang tên chị Ngô Hồng H và anh Nguyễn Đức V và được quyền sở hữu tài sản trên đất là 01 nhà xây cấp IV, 01 tầng. Trị giá quyền sử dụng đất và tài sản trên đất là: 2.133.868.000VNĐ (*Hai tỷ, một trăm ba mươi ba triệu, tám trăm sáu mươi tám nghìn đồng*).

Anh Nguyễn Đức V có nghĩa vụ thanh toán cho chị Ngô Hồng H khoản tiền chênh lệch về tài sản là: 1.000.000.000VNĐ (*Một tỷ đồng*).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người yêu cầu chị Ngô Hồng H có đơn yêu cầu thi hành án khoản tiền chênh lệch về tài sản, cơ quan thi hành án ra quyết định thi hành án, nếu anh Nguyễn Đức V không thi hành xong khoản tiền phải trả chênh lệch về tài sản, thì hàng tháng anh Nguyễn Đức V còn phải chịu thêm khoản tiền lãi suất tương ứng với thời gian chưa thi hành án, theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự.

2. Về án phí: Chị Ngô Hồng H phải chịu 300.000VNĐ (*Ba trăm nghìn đồng*) khoản tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn và 42.000.000VNĐ (*Bốn mươi hai triệu đồng*) khoản tiền án phí dân sự sơ thẩm chia tài sản. Nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 36.300.000VNĐ (*Ba mươi sáu triệu ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số 0000978 ngày 28 tháng 11 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Chị Ngô Hồng H còn phải tiếp tục nộp số tiền án phí là 6.000.000VNĐ (*Sáu triệu đồng*).

Anh Nguyễn Đức V phải chịu 46.016.040VNĐ (*Bốn mươi sáu triệu không trăm mười sáu nghìn không trăm bốn mươi đồng*) khoản tiền án phí dân sự sơ thẩm chia tài sản.

3. Về chi phí tố tụng: Chị Ngô Hồng H chịu toàn bộ khoản tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và định giá tài sản là: 8.000.000VNĐ (*Tám triệu đồng*). (Xác nhận chị Ngô Hồng H đã nộp).

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu Thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn chị Ngô Hồng H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn anh Nguyễn Đức V có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND thành phố Lào Cai (02);
- THADS thành phố Lào Cai;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ; tập án
- UBND Ủy ban nhân dân xã Yên Sơn, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Ngọc Thanh